

Số: 227 /BC-UBND

Hoàng Hoá, ngày 02 tháng 10 năm 2017

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện quản lý, sử dụng giống cây trồng, vật nuôi, giống thủy sản, vật tư nông nghiệp và sử dụng chất cấm trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện.

Thực hiện Công văn số 2912/SNN&PTNT-TT ngày 22/9/2017 của giám đốc Sở nông nghiệp- PTNT Thanh Hóa về đề nghị báo cáo tình hình thực hiện cung ứng giống cây trồng, vật nuôi, giống thủy sản và vật tư nông nghiệp, sử dụng chất cấm trong sản xuất nông nghiệp. UBND huyện báo cáo nội dung thực hiện như sau.

1. Thực trạng sử dụng giống cây trồng, vật nuôi, giống thủy sản và vật tư nông nghiệp, sử dụng chất cấm trong sản xuất nông nghiệp.

1.1. Giống cây trồng.

- Giống lúa: VT 404, TH3-3, Q5, Lam sơn 8, Thái xuyên, Thiên ưu 8... = 505.485 tấn.

- Giống ngô: CP999, CP 333, NK4300, B06, NK6654... = 65.036 tấn.

- Giống lạc: L23, L24, B206... = 230.400 tấn

Các loại giống cây trồng kinh doanh trên địa bàn là những loại giống nằm trong cơ cấu giống của tỉnh, huyện; qua kiểm tra các loại giống có nhãn mác rõ ràng, có địa chỉ cơ sở sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng giống, không phát hiện thấy dấu hiệu loại giống giả, nhái tại các cơ sở kinh doanh; kết quả sử dụng giống cây trồng đã đem lại năng suất cao cho người sản xuất.

1.2. Giống vật nuôi.

- Giống trâu, bò: Brahman, Zebu 4.500 con.

- Giống lợn: Landrat, Yorkshire, Duroc, Pietrain 3.380 con.

- Giống gia cầm CP, gà Ai cập, gà Đông Tảo, gà Lương Phượng, gà ri lai, Ngan Pháp R71, vịt super M3...4.520.000 con.

Trên địa bàn huyện, các giống gia súc, gia cầm đa phần người chăn nuôi, các gia trại, trang trại mua con giống bố mẹ, con lai, tinh từ các trung tâm giống chất lượng cao đảm bảo thủ tục quản lý thú y theo quy định; các gia trại, trang trại tự sản xuất con giống để nuôi lợn thương phẩm; kết quả sử dụng giống vật nuôi đã đem lại năng suất cao cho người sản xuất.

1.3. Giống thủy sản.

- Giống tôm sú = 100 triệu con.

- Giống tôm thẻ chân trắng = 350 triệu con.

- Giống cua = 3 triệu con.

- Giống cá nước ngọt truyền thống = 7 triệu con.

Giống thủy sản do các chủ đồng nuôi và một số cơ sở kinh doanh giống trên địa bàn huyện hợp đồng mua giống đa số (khoảng 95% lượng giống thả) từ các cơ sở sản xuất tại các tỉnh phía nam; qua kiểm tra các xe vận chuyển giống về các vùng nuôi thì các chủ đồng, chủ kinh doanh đã có giấy kiểm dịch từ cơ sở bán giống, tuy nhiên một số lô giống có giấy kiểm dịch nhưng còn thiếu về số lượng so với thực tế số lượng giống vận chuyển; con giống khỏe mạnh, về cảm quan không phát hiện con giống có dấu hiệu bệnh tật. Tuy nhiên, trong quá trình quản lý chăm sóc việc rủi ro do tôm bị chết, tỷ lệ sống thấp trong một số các ao đồng nuôi tôm sú, tôm thẻ chân trắng vẫn xảy ra.

1.4. Vật tư phục vụ trong sản xuất nông nghiệp.

- Phân bón vô cơ: Lân: 6.217,6 tấn; Đạm: 2.404 tấn, kali: 1.699,7 tấn, NPK 350-400 tấn.

Trong năm 2016, 2017 Đoàn kiểm tra liên ngành huyện kiểm tra vật tư nông nghiệp trên địa bàn huyện, các loại vật tư có nhãn mác rõ ràng, có địa chỉ cơ sở sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng vật tư, không phát hiện thấy dấu hiệu loại vật tư giả, nhái tại các cơ sở kinh doanh; kết quả sử dụng đã đem lại năng suất cây trồng, giảm sâu bệnh.

1.5. Việc sử dụng chất cấm trong sản xuất nông nghiệp.

Trong năm 2016 UBND huyện thành lập đoàn kiểm tra chất cấm trong chăn nuôi và đã tổ chức chức kiểm tra với số lượng 120 KIT thử nhanh salbutamol trong nước tiểu lợn không phát hiện trường hợp dương tính với chất salbutamol.

2. Tình hình hiệu quả, kết quả triển khai, thực hiện các giải pháp quản lý.

- Công tác triển khai:

UBND huyện đã ban hành Quyết định số 2762/QĐ-UBND, ngày 07/6/2017 của UBND huyện V/v kiện toàn Đoàn kiểm tra, xử lý vi phạm trong sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và vệ sinh an toàn thực phẩm các sản phẩm nông nghiệp-thủy sản; KH số 04/KH- ĐKT ngày 08/6/2017 của Đoàn kiểm tra liên ngành huyện về kiểm tra xử lý vi phạm trong sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm trong các sản phẩm nông nghiệp, thủy sản trên địa bàn huyện; KH số 61 /KH - UBND ngày 07/7/2017 của Chủ tịch UBND huyện về tập huấn thực hiện chính sách hỗ trợ SX NN theo Nghị quyết 16/2016/NQ, ngày 14/11/2016 của HĐND huyện về cơ chế chính sách hỗ trợ mục tiêu giai đoạn 2016-2020; công văn số 648/UBND-NN&PTNT ngày 22/5/2017 về V/v tăng cường công tác quản lý kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật...

- Công tác thông tin tuyên truyền:

Công tác thông tin tuyên truyền bằng nhiều hình thức: Thông qua đài truyền thanh từ huyện đến cơ sở được thường xuyên về các quy định của pháp luật, công tác dự tính, dự báo, thời vụ sản xuất, các bài viết chuyên mục khuyến nông; tổ chức các lớp tập huấn kiến thức về kinh doanh vật tư nông nghiệp, kỹ thuật chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh trên cây trồng; phối hợp với Chi cục BVTV tỉnh tổ chức

- Giống cá nước ngọt truyền thống = 7 triệu con.

Giống thủy sản do các chủ đồng nuôi và một số cơ sở kinh doanh giống trên địa bàn huyện hợp đồng mua giống đa số (khoảng 95% lượng giống thả) từ các cơ sở sản xuất tại các tỉnh phía nam; qua kiểm tra các xe vận chuyển giống về các vùng nuôi thì các chủ đồng, chủ kinh doanh đã có giấy kiểm dịch từ cơ sở bán giống, tuy nhiên một số lô giống có giấy kiểm dịch nhưng còn thiếu về số lượng so với thực tế số lượng giống vận chuyển; con giống khỏe mạnh, về cảm quan không phát hiện con giống có dấu hiệu bệnh tật. Tuy nhiên, trong quá trình quản lý chăm sóc việc rủi ro do tôm bị chết, tỷ lệ sống thấp trong một số các ao đồng nuôi tôm sú, tôm thẻ chân trắng vẫn xảy ra.

1.4. Vật tư phục vụ trong sản xuất nông nghiệp.

- Phân bón vô cơ: Lân: 6.217,6 tấn; Đạm: 2.404 tấn, kali: 1.699,7 tấn, NPK 350-400 tấn.

Trong năm 2016, 2017 Đoàn kiểm tra liên ngành huyện kiểm tra vật tư nông nghiệp trên địa bàn huyện, các loại vật tư có nhãn mác rõ ràng, có địa chỉ cơ sở sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng vật tư, không phát hiện thấy dấu hiệu loại vật tư giả, nhái tại các cơ sở kinh doanh; kết quả sử dụng đã đem lại năng suất cây trồng, giảm sâu bệnh.

1.5. Việc sử dụng chất cấm trong sản xuất nông nghiệp.

Trong năm 2016 UBND huyện thành lập đoàn kiểm tra chất cấm trong chăn nuôi và đã tổ chức chức kiểm tra với số lượng 120 KIT thử nhanh salbutamol trong nước tiểu lợn không phát hiện trường hợp dương tính với chất salbutamol.

2. Tình hình hiệu quả, kết quả triển khai, thực hiện các giải pháp quản lý.

- Công tác triển khai:

UBND huyện đã ban hành Quyết định số 2762/QĐ-UBND, ngày 07/6/2017 của UBND huyện V/v kiện toàn Đoàn kiểm tra, xử lý vi phạm trong sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và vệ sinh an toàn thực phẩm các sản phẩm nông nghiệp-thủy sản; KH số 04/KH- ĐKT ngày 08/6/2017 của Đoàn kiểm tra liên ngành huyện về kiểm tra xử lý vi phạm trong sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm trong các sản phẩm nông nghiệp, thủy sản trên địa bàn huyện; KH số 61 /KH - UBND ngày 07/7/2017 của Chủ tịch UBND huyện về tập huấn thực hiện chính sách hỗ trợ SX NN theo Nghị quyết 16/2016/NQ, ngày 14/11/2016 của HĐND huyện về cơ chế chính sách hỗ trợ mục tiêu giai đoạn 2016-2020; công văn số 648/UBND-NN&PTNT ngày 22/5/2017 về V/v tăng cường công tác quản lý kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật...

- Công tác thông tin tuyên truyền:

Công tác thông tin tuyên truyền bằng nhiều hình thức: Thông qua đài truyền thanh từ huyện đến cơ sở được thường xuyên về các quy định của pháp luật, công tác dự tính, dự báo, thời vụ sản xuất, các bài viết chuyên mục khuyến nông; tổ chức các lớp tập huấn kiến thức về kinh doanh vật tư nông nghiệp, kỹ thuật chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh trên cây trồng; phối hợp với Chi cục BVTV tỉnh tổ chức

đào tạo chuyên môn về thuốc BVTV để cấp chứng chỉ hành nghề cho các chủ cơ sở có nhu cầu kinh doanh thuốc BVTV trên địa bàn huyện (năm 2014-2015 là 69 người), tại Chi cục BVTV 19 người. Ngoài ra, các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc BVTV phối hợp với các phòng, ngành liên quan cấp huyện tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo hướng dẫn sử dụng phân bón, thuốc BVTV cho nông dân trên địa bàn huyện.

- Kết quả kiểm tra:

+ Cơ sở kinh doanh phân giống, phân bón và thuốc BVTV, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y và thú y thủy sản: 61 cơ sở.

+ Xử lý 8 cơ sở, phạt tiền là 16.250.000 đồng: Hộ bà Lê Thị Liên xã Hoàng Trạch lỗi vi phạm thức ăn chăn nuôi hết hạn sử dụng với mức phạt 5 triệu đồng; hộ ông Lê Như Sản xã Hoàng Tân lỗi vi phạm kinh doanh thuốc BVTV hết hạn sử dụng với mức phạt: 3 triệu đồng; hộ bà Lê Thị Huệ xã Hoàng Quý lỗi vi phạm kinh doanh giống không có chứng chỉ chuyên môn kỹ thuật với mức phạt 5 triệu đồng; Nguyễn Viết Sanh- TT Bút Sơn, KD phân bón không niêm yết giá phạt 500.000 đồng; Nguyễn Thế Nam- Hoàng Trinh, KD thuốc BVTV không thực hiện niêm yết giá xử phạt 750.000 đồng; Nguyễn Thị Nhân- Hoàng Thắng, KD thuốc BVTV không niêm yết giá phạt 750.000 đồng; Nguyễn Thị Trang- Hoàng Phúc, KD phân bón không niêm yết giá phạt 500.000 đồng; Đào Văn Thùy- Hoàng Trung, KD phân bón không niêm yết giá phạt 750.000 đồng;

3. Kiến nghị đề xuất:

- Đề nghị Sở Nông nghiệp-PTNT tham mưu UBND tỉnh có chính sách phù hợp phát huy tiềm năng, nguồn lực tại các cơ sở sản xuất con giống thủy sản trong tỉnh, tập trung vào các cơ sở sản xuất giống thủy sản nước mặn, lợ.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn huyện Hoàng Hóa thuộc đối tượng cấp tỉnh quản lý.

- Đề nghị Sở Nông nghiệp-PTNT tham mưu UBND tỉnh có nguồn kinh phí để lấy mẫu xét nghiệm, giám định chất lượng các loại vật tư nông nghiệp khi có nghi ngờ về chất lượng.

Trên đây nội dung báo cáo của UBND huyện, đề nghị Sở Nông nghiệp-PTNT xem xét tổng hợp và kiến nghị.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp-PTNT (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng NN-PTNT;
- Lưu VT. *Đy*

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Tuy